

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên chương trình	: Chương trình giáo dục Đại học
Trình độ đào tạo	: Đại học
Ngành đào tạo	: Tài chính – Ngân hàng ( <i>Finance and Banking</i> )
Loại hình đào tạo	: Chính quy tập trung
Áp dụng từ	: Học kỳ 1 năm học 2016 - 2017

(Ban hành theo quyết định số ...../QĐ-ĐHKTKT ngày ..... tháng ..... năm 20 .....  
của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương)

### 1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo Cử nhân Tài chính – Ngân hàng có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng để giải quyết được các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, cụ thể là:

#### KIẾN THỨC

##### *Kiến thức chung*

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Có hiểu biết những kiến thức cơ bản về pháp luật, xã hội và nhân văn;
- Có đủ sức khỏe để học tập, công tác lâu dài, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

##### *Kiến thức chuyên ngành*

- Có kiến thức chung về kinh tế-xã hội, pháp luật về kinh tế, kế toán, tài chính doanh nghiệp, quản trị kinh doanh và tiền tệ ngân hàng;
- Hiểu biết những kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực tài chính, kế toán doanh nghiệp và kinh doanh tiền tệ ngân hàng
- Có khả năng thực hành các kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn: Phân tích hoạt động tài chính doanh nghiệp; thẩm định dự án đầu tư và hồ sơ tín dụng; hạch toán kế toán; thanh toán nội địa và quốc tế; tác nghiệp trên thị trường tài chính.

##### *Kiến thức bổ trợ:*

- Đạt trình độ tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC;
- Đạt trình độ Tin học trình độ B.

#### KỸ NĂNG

- Vận dụng linh hoạt những kiến thức nghiệp vụ tổng hợp về lĩnh vực tài chính doanh nghiệp và kinh doanh tiền tệ ngân hàng, trong quá trình xử lý công việc chuyên môn;
- Tìm kiếm, phân tích và tổng hợp các dữ liệu thông tin phục vụ công tác chuyên môn;
- Làm việc độc lập, làm việc hiệu quả theo nhóm;

- Soạn thảo báo cáo, trình bày ý tưởng mạch lạc và thuyết phục;
- Sử dụng thành thạo một số phần mềm chuyên môn thông dụng.

## **THÁI ĐỘ**

- Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp; nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, chính xác;
- Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, nội quy cơ quan;
- Có lối sống lành mạnh và kỷ luật cao trong công việc;
- Năng động, bản lĩnh, trách nhiệm và có tinh thần phục vụ cộng đồng;
- Hợp tác, thân thiện giúp đỡ đồng nghiệp.

## **VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP**

Sinh viên tốt nghiệp hệ đại học ngành Tài chính-Ngân hàng có đủ năng lực để được bố trí làm việc tại: các loại hình doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh và các định chế tài chính trung gian (ngân hàng thương mại; công ty tài chính; công ty cho thuê tài chính; công ty chứng khoán; quỹ đầu tư; quỹ tín dụng; quỹ bảo hiểm).

## **KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP**

- Tiếp tục học các chương trình sau đại học;
- Tham dự các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn.

### **2. Thời gian đào tạo: 4 năm**

**3. Khối lượng kiến thức toàn khóa:** 130 tín chỉ (TC) chưa kể phần nội dung Giáo dục thể chất (60 tiết) và Giáo dục quốc phòng (165 tiết)

**4. Đối tượng tuyển sinh:** Theo quy chế Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp**

Theo quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo các văn bản về quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương.

Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng Tốt nghiệp Đại học ngành Tài chính – Ngân hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

### **6. Thang điểm**

Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

<b>STT</b>	<b>Loại</b>	<b>Thang điểm 10</b>	<b>Thang điểm chữ</b>	<b>Thang điểm 4</b>
1	Đạt	8,5 – 10	A	4,0

2		7,0 – 8,4	B	3,0
3		5,5 – 6,9	C	2,0
4	Đạt có điều kiện	4,0 – 5,4	D	1,0
5	Không đạt	Dưới 4,0	F	00

**7. Nội dung chương trình** (LT: Lý thuyết; TH: Thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận; TC: Tín chỉ; ST: Số tiết)

**7.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 42 TC**

7.1.1. Lý luận Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh: 10 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
1	081002	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	5	75			
2	081003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	30			
3	081004	Đường lối CM của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	3	45			
<b>Cộng:</b>			<b>10</b>	<b>10</b>	<b>150</b>			

7.1.2. Khoa học xã hội: 2 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
4	081005	Pháp luật đại cương	2	2	30			
<b>Cộng:</b>			<b>2</b>	<b>2</b>	<b>30</b>			

7.1.3. Nhân văn – Nghệ thuật: 5 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
5	051005	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3	3	45			
<b>Chọn 2 TC trong 2 học phần sau:</b>								
6	041002	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	2	2	30			
7	081031	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	30			
<b>Cộng:</b>			<b>7</b>	<b>7</b>	<b>105</b>			

7.1.4. Ngoại ngữ: 16 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
8	081006	Anh văn căn bản A1	2	2	30			
9	081007	Anh văn căn bản A2	3	3	45			
10	081008	Anh văn A3	3	3	45			
11	081009	Tiếng Anh TOEIC 1	2	2	30			
12	081010	Tiếng Anh TOEIC 2	3	3	45			
13	081011	Tiếng Anh TOEIC 3	3	3	45			
<b>Cộng:</b>			<b>16</b>	<b>16</b>	<b>240</b>			

7.1.5. Toán – Tin học – Khoa học tự nhiên – Công nghệ - Môi trường: 9 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
14	081065	Toán cao cấp C (C1 và C2)	3	3	45			
15	081036	Lý thuyết Xác suất và thống kê	3	3	45			

16	081017	Tin học đại cương	3	2	30	1	30	15 tiết thực hành 15 tiết thảo luận nhóm
<b>Cộng:</b>			<b>9</b>	<b>8</b>	<b>120</b>	<b>1</b>	<b>30</b>	

7.1.6. Giáo dục thể chất: 90 tiết (Giáo dục thể chất 1 – 6 tiết lý thuyết + 54 tiết thực hành – 2 TC, Giáo dục thể chất 2 – 60 tiết thực hành – 2 TC), cấp chứng chỉ Giáo dục thể chất, học phần này không tham gia tính điểm trung bình học tập.

7.1.7. Giáo dục quốc phòng – an ninh: 165 tiết, cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng, học phần này không tham gia tính điểm trung bình học tập.

## 7.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 86 TC

### 7.2.1. Kiến thức cơ sở: 19 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
17	041003	Kinh tế vi mô	3	3	45			
18	051031	Kinh tế vĩ mô	3	3	45			
19	041060	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	3	45			
20	041006	Nguyên lý kế toán	3	3	45			
21	041087	Luật kinh tế	2	2	30			
22	051034	Kinh tế lượng	3	3	45			
23	041007	Quản trị học	2	2	30			
<b>Cộng:</b>			<b>19</b>	<b>19</b>	<b>285</b>			

### 7.2.2. Kiến thức ngành chính: 45 TC

#### 7.2.2.1. Kiến thức chung của ngành chính: 27 TC

- Bắt buộc: 25 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
24	041091	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 1	2	2	30			
25	041070	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 2	2	2	30			
26	041020	Tài chính doanh nghiệp 1	3	3	45			
27	041051	Tài chính quốc tế	3	3	45			
28	041072	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	3	45			
29	041059	Thuế	3	3	45			
30	041066	Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp	3	3	45			
31	041071	Tài chính doanh nghiệp 2	3	3	45			
32	041014	Kiểm toán căn bản	3	3	45			
<b>Cộng:</b>			<b>25</b>	<b>25</b>	<b>375</b>			

- Tự chọn: 2 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
33	041015	Marketing căn bản	2	3	30			
34	051043	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	2	3	30			
<b>Cộng:</b>			<b>4</b>	<b>4</b>	<b>60</b>			

#### 7.2.2.2. Kiến thức chuyên sâu của ngành chính: 18 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	

35	041064	Tài chính doanh nghiệp 3	3	3	45			
36	041077	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	3	3	45			
37	041019	Thị trường chứng khoán	3	3	45			
38	041090	Ứng dụng Excel trong lĩnh vực TCNH	3	3	45			
39	041096	TH p/tích báo cáo tài chính	2	2	30			
40	041097	Thực hành thẩm định tín dụng	2	0,5	7,5	1,5	45	
41	041102	Thực hành lập dự toán tài chính công ty	2	0,3	4,5	1,7	51	
<b>Cộng:</b>			<b>18</b>	<b>14,8</b>	<b>222</b>	<b>3,2</b>	<b>96</b>	

### 7.2.3. Kiến thức bổ trợ tự do: 10 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
42	041092	Kế toán tài chính 1	4	4	60			
43	041069	Kế toán tài chính 2	3	3	45			
44	041048	Kế toán quản trị	3	3	45			
<b>Cộng:</b>			<b>10</b>	<b>10</b>	<b>150</b>			

### 7.2.4. Kiến thức nghiệp vụ sư phạm: (không có)

### 7.2.5. Thực tập cuối khóa và Tốt nghiệp: 14 TC

- Thực tập cuối khóa: 5 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	Thực tập tại cơ sở		Ghi chú
				TC	Số giờ	
45	091005	Thực tập cuối khóa	5	5	450	8 tuần
<b>Cộng:</b>			<b>5</b>	<b>5</b>	<b>450</b>	

- Tốt nghiệp: Sinh viên chọn 1 trong 2 hình thức sau: 9 TC
  - + Làm khóa luận tốt nghiệp (nếu SV đạt tiêu chuẩn theo quy định của Trường): 9 TC.
  - + Học các học phần thay thế sau: 9 TC

STT	Mã số	Tên học phần	Tín chỉ	LT		TH		Ghi chú
				TC	ST	TC	ST	
46	041079	Tín dụng ngân hàng	3	3	45			
47	041049	Quản trị dự án	3	3	45			
48	041078	Thanh toán quốc tế	3	3	45			
<b>Cộng:</b>			<b>9</b>	<b>9</b>	<b>135</b>			

## 8. Kế hoạch giảng dạy (dự kiến theo học kỳ):

### 8.1 HỌC KỲ 1

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	081002	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	
2	081006	Anh văn căn bản A1	2	
3	081017	Tin học đại cương	3	
4	081065	Toán cao cấp C (C1 và C2)	3	
5	081018	Giáo dục thể chất 1	2	

6	081040	Giáo dục quốc phòng CĐĐH (HP1)	3	
7	081041	Giáo dục quốc phòng CĐĐH (HP2)	2	
8	081042	Giáo dục quốc phòng CĐĐH (HP3)	3	
	<b>Chọn 2 TC trong 2 học phần sau:</b>		2	
9	041002	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	2	
	081031	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	
<b>Cộng</b>			<b>15</b>	

## 8.2 HỌC KỲ 2

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	051005	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3	
2	081003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	
3	081005	Pháp luật đại cương	2	
4	081007	Anh văn căn bản A2	3	
5	081019	Giáo dục thể chất 2	2	
<b>Cộng</b>			<b>10</b>	

## 8.3 HỌC KỲ 3

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	041003	Kinh tế vi mô	3	
2	041006	Nguyên lý kế toán	3	
3	041091	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 1	2	
4	081004	Đường lối CM của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	
5	081008	Anh văn A3	3	
6	081036	Lý thuyết Xác suất và thống kê	3	
<b>Cộng</b>			<b>17</b>	

## 8.4 HỌC KỲ 4

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	041059	Thuế	3	
2	041060	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	
3	041070	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 2	2	
4	041087	Luật kinh tế	2	
5	041092	Kế toán tài chính 1	4	
6	051031	Kinh tế vĩ mô	3	
7	051034	Kinh tế lượng	3	
8	081009	Tiếng Anh TOEIC 1	2	
<b>Cộng</b>			<b>22</b>	

## 8.5 HỌC KỲ 5

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	041007	Quản trị học	2	
2	041020	Tài chính doanh nghiệp 1	3	
3	041069	Kế toán tài chính 2	3	
4	041072	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	
5	081010	Tiếng Anh TOEIC 2	3	

6	<b>Chọn 2 TC trong 2 học phần sau:</b>		3	
	041015	Marketing căn bản	2	
	051043	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	2	
<b>Cộng</b>			<b>20</b>	

## 8.6 HỌC KỲ 6

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	041014	Kiểm toán căn bản	3	
2	041051	Tài chính quốc tế	3	
3	041066	Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp	3	
4	041071	Tài chính doanh nghiệp 2	3	
5	041090	Ứng dụng Excel trong lĩnh vực TCNH	3	
6	081011	Tiếng Anh TOEIC 3	3	
<b>Cộng</b>			<b>18</b>	

## 8.7 HỌC KỲ 7

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	041019	Thị trường chứng khoán	3	
2	041048	Kế toán quản trị	3	
3	041064	Tài chính doanh nghiệp 3	3	
4	041077	Thiết lập và thâm định dự án đầu tư	3	
5	041096	TH p/tích báo cáo tài chính	2	
6	041097	Thực hành thâm định tín dụng	2	
7	041102	Thực hành lập dự toán tài chính công ty	2	
<b>Cộng</b>			<b>18</b>	

## 8.8 HỌC KỲ 8

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	Ghi chú
1	091005	Thực tập cuối khóa	5	450 giờ 8 tuần
2		Khóa luận tốt nghiệp	9	
	<i>hoặc</i>			
	<b>Học 3 học phần thay thế sau:</b>			
	041079	Tín dụng ngân hàng	3	
	041049	Quản trị dự án	3	
	041078	Thanh toán quốc tế	3	
<b>Cộng</b>			<b>14</b>	

## 9. Mô tả tóm tắt nội dung và khối lượng các học phần:

### 1. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin: 5 TC

- Nội dung ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/09/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

### 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 TC

- Nội dung ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/09/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

### 3. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam: 3 TC

- Nội dung ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/09/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

### 4. Pháp luật đại cương: 2 TC

- Mục tiêu của môn học pháp luật đại cương nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức chung nhất về Nhà nước và pháp luật như nguồn gốc ra đời của Nhà nước và pháp luật, bản chất, vai trò, các kiểu và hình thức Nhà nước và pháp luật
- Đồng thời giới thiệu tổng quan về hệ thống chính trị, tìm hiểu những vấn đề cơ bản về các hệ thống cơ quan trong bộ máy Nhà nước ta hiện nay, và tìm hiểu những nội dung cơ bản của những ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật nước ta, về vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý v.v. . .

### 5. Quản trò hoïc: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác-Lênin, Kinh tế vi mô, Nguyên lý thống kê, Pháp luật kinh tế.

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học được vận dụng trong lĩnh vực kinh doanh như: Bản chất, vai trò, chức năng, quá trình phát triển của quản trị kinh doanh; Đi sâu nghiên cứu quản trị ở một số lĩnh vực cụ thể của quá trình kinh doanh như: quản trị sản xuất và tác nghiệp, môi trường kinh doanh, quyết định trong kinh doanh, hoạch định chiến lược, quản trị nguồn nhân lực.

### 6. Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: không

Nội dung: Giới thiệu cho sinh viên về các vấn đề khái quát trong giao tiếp kinh doanh, các kỹ năng giao tiếp bằng lời và không dùng lời, giao tiếp kinh doanh qua điện thoại, giao tiếp kinh doanh trực tiếp, quy trình giao tiếp, cách thức nghiên cứu để hình thành thông điệp, cách thức thông đạt, sử dụng các phương tiện hỗ trợ trong giao tiếp kinh doanh, cách thức chuẩn bị, viết báo cáo và trình bày báo cáo kinh doanh, cách thức chuẩn bị các buổi phỏng vấn trong kinh doanh.

### 7. Phương pháp nghiên cứu khoa học: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung: Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học (PPNCKH) trang bị những kiến thức căn bản làm cơ sở ban đầu cho việc tiến hành các hoạt động NCKH (như viết và trình bày báo cáo khoa học, khoa luận tốt nghiệp, đề tài khoa học,...) của sinh viên ngay trong quá trình học tập ở trường, cũng như trong quá trình công tác thực tế sau này.

Học phần trang bị những kiến thức lý thuyết cần thiết nhằm phục vụ cho quá trình thực hiện một công trình nghiên cứu khoa học từ việc lựa chọn đề tài nghiên cứu và giới hạn phạm vi nghiên cứu; lập đề cương nghiên cứu; kế hoạch triển khai; phương pháp thu thập và xử lý thông tin; phương pháp viết và trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu;...

### 8. Anh văn: 16 TC



- Cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất về tiếng Anh làm nền tảng vững chắc giúp sinh viên có thể dễ dàng tiếp thu thuật lợi những bài học ở cấp độ cao hơn.
- Sinh viên học theo chương trình TOEIC. Đạt trình độ tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC.

## 9. Toán cao cấp C: 3 TC

Điều kiện tiên quyết: không

Nội dung: Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về giải tích toán học như: hàm số, ma trận, vi phân, tích phân (tích phân bất định, tích phân xác định, tích phân suy rộng) để sinh viên có đủ khả năng tiếp thu các kiến thức cơ sở và chuyên môn. Đồng thời rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy logic, phương pháp phân tích định lượng các vấn đề kinh tế để ứng dụng khi học các học phần nâng cao.

## 10. Lý thuyết xác suất và thống kê: 3 TC

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp, Tin học đại cương, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô

Nội dung: học phần được kết cấu thành hai phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng có liên quan chặt chẽ về nội dung:

Phần lý thuyết xác suất giới thiệu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên.

Phần thống kê toán bao gồm các nội dung: Cơ sở lý thuyết về điều tra chọn mẫu, một phương pháp được dùng khá phổ biến trong điều tra, khảo sát các dữ liệu kinh tế và điều tra xã hội học; Các phương pháp ước lượng và kiểm định giả thuyết thống kê trong nghiên cứu các vấn đề thực tế nói chung và các vấn đề kinh tế nói riêng.

## 11. Tin học đại cương: 3 TC

Mục đích của học phần nhằm cung cấp cho sinh viên:

- Các kiến thức cơ bản về tin học; giới thiệu về phần cứng máy tính; tìm hiểu phần mềm tin học;
- Các kiến thức về hệ số đếm; qui tắc quy đổi, cộng, trừ, nhân, chia các cơ số. . .
- Các lệnh sử dụng hệ điều hành MS DOS.
- Các thao tác chính sử dụng hệ điều hành Windows.
- Các thao tác chính sử dụng MS Word.

## 12. Giáo dục thể chất: 4 TC (60 tiết)

- Nội dung ban hành tại Quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12/09/1995 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành tạm thời Bộ chương trình Giáo dục Đại học đại cương (giai đoạn 1) dùng cho các trường Đại học và các trường Cao đẳng sư phạm và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/04/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Giáo dục thể chất giai đoạn II các trường đại học và cao đẳng (không chuyên thể dục thể thao).

## 13. Giáo dục quốc phòng – an ninh: 8 TC (165 tiết)

- Nội dung ban hành tại Quyết định số 81/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 24/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình khung Giáo dục quốc phòng – an ninh trình độ đại học, cao đẳng.

## 14. Kỹ thuật soạn thảo văn bản: 3 TC

Việc soạn thảo văn bản và công tác văn thư, lưu trữ là công việc quan trọng, thường xuyên ở các cơ quan quản lý nhà nước, các chức kinh tế, xã hội và doanh nghiệp.

Học phần Kỹ thuật soạn thảo văn bản cung cấp cho các sinh viên và những người làm công tác văn phòng những kiến thức và kỹ năng cần thiết của việc soạn thảo văn bản

#### **15. Kinh tế vi mô: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế chính trị Mác-Lê nin, Toán cao cấp.

Nội dung: Trang bị những kiến thức cơ bản giúp cho sinh viên hiểu và biết cách phân tích các vấn đề về sử dụng nguồn lực một cách tối ưu trong phạm vi từng đơn vị kinh tế. Mặt khác, học phần cũng cung cấp những kiến thức cơ bản làm nền tảng để nghiên cứu nhiều học phần khác như: kinh tế công cộng, kinh tế đầu tư, kinh tế quốc tế, kinh tế ngành...

#### **16. Kinh tế vĩ mô: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp, Kinh tế vi mô

Nội dung: Giới thiệu một số khái niệm cơ bản của kinh tế vĩ mô, bao gồm: Đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; Mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn: các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; Giới thiệu những tư tưởng chính về tổng cung, tổng cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô; Lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn; Giới thiệu các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm cán cân thanh toán, tỉ giá hối đoái và các chính sách thương mại.

#### **17. Nguyên lý thống kê kinh tế: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp, Kinh tế vi mô

Nội dung: Cung cấp những lý luận về khoa học thống kê như mặt lượng trong mối quan hệ với mặt chất của các hiện tượng kinh tế-xã hội số lớn gắn liền với những điều kiện về không gian và thời gian cụ thể. Trên cơ sở đó tập trung vào nghiên cứu quá trình tổ chức điều tra, tổng hợp số liệu, phân tích và dự đoán các hiện tượng kinh tế-xã hội.

#### **18. Nguyên lý kế toán: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô

Nội dung: Học phần cung cấp cung cấp những kiến thức lý thuyết cơ bản về kế toán: Khái niệm, bản chất, đối tượng, mục đích, nguyên tắc, chức năng nhiệm vụ, vai trò và các yêu cầu của kế toán. Các phương pháp kế toán, quá trình thu thập, trình tự ghi chép số liệu kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu. Các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.

#### **19. Luật kinh tế: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Các học phần Mác-Lênin, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô

Nội dung: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và hiểu biết cơ bản về pháp luật và điều chỉnh lĩnh vực kinh doanh, làm cơ sở cho việc nghiên cứu các luật chuyên ngành về tài chính ngân hàng, thương mại cũng như các chế độ pháp lý điều chỉnh cơ cấu tổ chức hoạt động và quản lý các loại hình doanh nghiệp. Cụ thể như: Những quy định pháp luật của Việt Nam liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Địa vị pháp lý của các doanh nghiệp; Hành vi, phương thức thực hiện và các chế tài với hành vi kinh doanh; Quy định về sử dụng lao động trong kinh doanh; Các quy định về hợp đồng kinh tế, tranh chấp kinh tế và giải quyết các tranh chấp kinh tế trong hoạt động kinh doanh, phá sản doanh nghiệp...

#### **20. Kinh tế lượng: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Lý thuyết xác suất và thống kê toán; toán cao cấp, kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô; tin học đại cương.

Nội dung: Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về: hồi quy hai biến, hồi quy đa biến, kiểm định giả thuyết và khả năng sử dụng ít nhất một phần mềm kinh tế

lượng; cách phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như về kinh tế của mô hình. Ngoài ra còn nhằm trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào việc xử lý phân tích các vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh cụ thể, trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng và dữ liệu thực tế.

#### **21. Quản trị học: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Triết học Mác-Lênin, Kinh tế vi mô, Nguyên lý thống kê, Pháp luật kinh tế.

Nội dung: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học được vận dụng trong lĩnh vực kinh doanh như: Bản chất, vai trò, chức năng, quá trình phát triển của quản trị kinh doanh. Đi sâu nghiên cứu quản trị ở một số lĩnh vực cụ thể của quá trình kinh doanh như: quản trị sản xuất và tác nghiệp, môi trường kinh doanh, quyết định trong kinh doanh, hoạch định chiến lược, quản trị nguồn nhân lực.

#### **22. Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 1: 2 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô.

Nội dung: Đây là học phần lý luận cơ sở ngành giữ vị trí cầu nối giữa các học phần lý luận cơ bản và các học phần nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng.

Học phần Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về tiền tệ, tín dụng và ngân hàng như: bản chất chức năng tiền tệ; phát hành và lưu thông tiền tệ; những vấn đề về lạm phát; về bản chất chức năng tín dụng, các loại hình tín dụng; lãi suất tín dụng; chức năng vai trò của ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương; thị trường tài chính; ...

#### **23. Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 2: 2 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 1

Môn học bao gồm những vấn đề lý luận cơ bản về tài chính, như : Tiền đề, bản chất, chức năng của tài chính; hệ thống tài chính và vai trò của các khâu trong hệ thống tài chính; công tác kiểm tra tài chính; khái quát những nội dung chủ yếu của hoạt động tài chính trong các lĩnh vực như : Tài chính công (bản chất, vai trò của tài chính nhà nước, thu-chi ngân sách nhà nước,...); Bảo hiểm; Tài chính doanh nghiệp (khái niệm và vai trò của TCDN, nguồn vốn, thu nhập-chi phí-lợi nhuận DN,...); Tài chính quốc tế ; Các định chế tài chính;...

#### **24. Tài chính doanh nghiệp 1: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý thống kê, Nguyên lý kế toán, Tài chính học.

Nội dung: Cung cấp những vấn đề cơ bản về bản chất, chức năng, vai trò của tài chính doanh nghiệp, quản lý vốn kinh doanh, hoạch định lợi nhuận, dự toán tài chính và phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp; Thời giá tiền tệ, định giá chứng khoán, chi phí sử dụng vốn, đầu tư dài hạn; Nguồn tài trợ dài hạn của công ty, chính sách chia cổ tức, ...

#### **25. Tài chính quốc tế: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Nhập môn Tài chính – Tiền tệ;

Nội dung: học phần cung cấp những kiến thức cơ bản và lý luận nghiệp vụ về hoạt động tài chính diễn ra trên bình diện quốc tế với các nội dung chủ yếu là:

Tổng quan về tài chính quốc tế; Thị trường tài chính quốc tế; các định chế về tài chính quốc tế; Tài chính công ty đa quốc gia; Các hoạt động thanh toán, tín dụng, đầu tư quốc tế; Chính sách điều hành tỷ giá hối đoái và xác lập cán cân thanh toán quốc tế; liên minh thuế quan giữa các quốc gia.

#### **26. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nhập môn tài chính tiền tệ;

Nội dung: Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng thực hành các nghiệp vụ ngân hàng: huy động vốn, các loại tiền gửi, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (sec, ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi, thẻ ngân hàng, ....), dịch vụ ngân quỹ, cho vay ngắn hạn, cho vay trung và dài hạn, cho vay tiêu dùng, cho vay hộ nông nghiệp, cho thuê tài chính, tài trợ xuất nhập khẩu, tài trợ dự án, và một số nghiệp vụ khác của ngân hàng thương mại

### **27. Thuế: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vi mô, Pháp luật kinh tế, Nhập môn Tài chính - Tiền tệ

Nội dung: Học phần bao gồm những vấn đề cơ bản về thuế và các chính sách thuế của Nhà nước liên quan đến hoạt động sản xuất-kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần tập trung vào việc nghiên cứu các sắc thuế hiện hành, làm rõ đặc điểm cơ bản của từng loại thuế, phương pháp tính toán và các thủ tục cần thiết kê khai, nộp thuế đối với nhà nước.

### **28. Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp; Nguyên lý kế toán

Nội dung: Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức để có thể lập và phân tích các báo cáo tài chính như: bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến việc phân tích các hoạt động đầu tư; phân tích các hoạt động tài trợ và chính sách phân phối; phân tích khả năng sinh lợi; phân tích tình hình tín dụng; phân tích và định giá vốn cổ phần; phân tích TTTC, phân tích kết quả kinh doanh, phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn, phân tích khả năng thanh toán, phân tích khả năng sinh lời, cơ cấu tài chính, ....

### **29. Tài chính doanh nghiệp 2: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

Nội dung: Trang bị thêm những kiến thức nâng cao về quản lý tài chính doanh nghiệp như quyết định đầu tư dài hạn, lựa chọn nguồn tài trợ dài hạn, lập kế hoạch tài chính. Các nội dung chủ yếu như:

- Hoạch định ngân sách đầu tư.
- Quản trị vốn lưu động.
- Nguồn tài trợ.

### **30. Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp: 2 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Quản trị học.

Nội dung: Học phần này chứa đựng 2 phần nội dung kiến thức cơ bản có quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau: Phần đạo đức kinh doanh (bao gồm các chuẩn mực đạo đức kinh doanh và xây dựng đạo đức kinh doanh) và phần văn hóa doanh nghiệp (bao gồm biểu hiện và các dạng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng văn hóa trong các hoạt động kinh doanh).

### **31. Marketing căn bản: 2 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô

Nội dung: Học phần marketing căn bản nhằm trang bị những kiến thức cơ bản cho sinh viên về lĩnh vực marketing như môi trường marketing, thông tin marketing, lựa chọn và thâm nhập môi trường mục tiêu, các chiến lược trong hỗn hợp marketing, quy trình tổ chức thực hiện việc kiểm soát hoạt động marketing làm nền tảng để nghiên cứu sâu hơn trong các học phần chuyên ngành, như: quản trị marketing, nghiên cứu marketing, hành vi khách hàng,

truyền thông giao tiếp trong kinh doanh , quảng cáo quan hệ công chúng, quản trị thương hiệu,...

### **32. Kiểm toán căn bản: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính 1, 2.

Nội dung: học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về: Bản chất, chức năng, đối tượng và phương pháp của kiểm toán ; Các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính; Tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau. Đồng thời, hướng dẫn một số thủ tục và kỹ thuật kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, bao gồm việc vận dụng các chuẩn mực kiểm toán, tìm hiểu và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp đối với các khoản mục trên báo cáo tài chính.

### **33. Tài chính doanh nghiệp 3: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1 và 2

Nội dung: Học phần tài chính doanh nghiệp 3 là học phần tiếp nối mang tính nâng cao, chứa đựng nội dung đáp ứng yêu cầu trang bị thêm những kiến thức chuyên sâu hơn về lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp như chi phí sử dụng nợ, vốn chủ sở hữu, các lý thuyết về cơ cấu vốn, về chính sách cổ tức, ...

Nội dung chủ yếu:

- Chi phí sử dụng vốn
- Các lý thuyết về cơ cấu vốn
- Chính sách cổ tức
- Dự báo tài chính

### **34. Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nhập môn Tài chính-Tiền tệ; Tài chính doanh nghiệp.

Nội dung: Tổng quan về dự án đầu tư (khái niệm, nội dung, quy trình xây dựng, ...); Nghiên cứu tính hiệu quả và tính khả thi của dự án. Nhận dạng những phí tổn và phúc lợi của dự án. Những kỹ thuật trong phân tích và lựa chọn dự án. Ứng dụng máy vi tính trong phân tích dự án.

### **35. Thị trường chứng khoán: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Thị trường tài chính, Tài chính doanh nghiệp 1

Nội dung: Học phần này giúp trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Trên cơ sở những kiến thức này, SV có thể vận dụng công tác chuyên môn tại các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, các định chế tài chính nói chung.

Học phần này chứa đựng những nội dung tổng quan về TTCK (khái niệm, chức năng, vai trò, phân loại, chủ thể tham gia, ...); về chứng khoán và phát hành chứng khoán; sở giao dịch chứng khoán và thị trường OTC; về kỹ thuật giao dịch, đầu tư chứng khoán; ...

### **36. Kế toán quản trị: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính.

Nội dung: Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản có liên quan đến việc ghi chép, tổng hợp, phân tích các khoản mục chi phí và dự toán chi phí cho kỳ kế hoạch, nhằm cung cấp thông tin phục vụ cho chức năng kiểm soát và đánh giá chi phí kinh doanh.

### **37. Thanh toán quốc tế: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Tiền tệ ngân hàng, Nghiệp vụ ngân hàng thương mại.

Nội dung: Học phần trang bị các vấn đề lý luận cơ bản liên quan đến hoạt động thanh toán trong lĩnh vực ngoại thương. Đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức về kỹ thuật nghiệp vụ thanh toán quốc tế, như: các chứng từ thông dụng trong bộ chứng từ thanh toán ngoại thương (hóa đơn thương mại, vận đơn, bảo hiểm, xuất sứ...); các phương tiện thanh toán (hối phiếu, lệnh phiếu, séc) và các phương thức thanh toán chủ yếu như chuyển tiền, nhờ thu, tín dụng chứng từ. Học phần cũng cung cấp những nội dung văn bản pháp lý quốc tế làm cơ sở cho thanh toán quốc tế như hợp đồng thương mại quốc tế, Quy tắc thống nhất về hối phiếu (ULB), Quy tắc thống nhất và thực hành về tín dụng chứng từ (UCP 600), Quy tắc thống nhất về nhờ thu (URC),...

### **38. Tín dụng ngân hàng: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nhập môn tài chính tiền tệ; Nghiệp vụ ngân hàng thương mại.

Nội dung: Học phần nghiệp vụ tín dụng trang bị cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ trên cơ sở những hiểu biết căn bản về lý thuyết tiền tệ tín dụng và các nghiệp vụ ngân hàng thương mại tổng quát. Nội dung cụ thể bao gồm những vấn đề tổng quan về tín dụng (các hình thức tín dụng, nguyên tắc tín dụng, phân loại TD, ...); quy trình TD; đảm bảo TD; kỹ thuật nghiệp vụ trong các loại cho vay chủ yếu (CV các doanh nghiệp; CV cá nhân và hộ gia đình; cho thuê tài chính;...)

### **39. Kế toán tài chính 1: 4 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán, Nguyên lý thống kê.

Nội dung: Học phần trang bị những kiến thức nghiệp vụ cơ bản trong kế toán tài chính liên quan đến các yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất và tập hợp các chi phí sản xuất phát sinh để tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất công nghiệp.

### **40. Kế toán tài chính 2: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán, Nguyên lý thống kê, kế toán tài chính 1

Nội dung: Học phần trang bị những kiến thức nghiệp vụ cơ bản về kế toán tài chính liên quan đến các phần hành kế toán còn lại trong doanh nghiệp sản xuất như: tiêu thụ, thanh toán, đầu tư, phân phối lợi nhuận.

### **41. Quản trị dự án: 3 TC**

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1 và 2; Quản trị học

Nội dung: Học phần này chứa đựng những kiến thức cơ bản về lý thuyết liên quan tới quản trị dự án đầu tư như: tổng quan về quản lý dự án đầu tư; mô hình tổ chức và nhà quản lý dự án; lập kế hoạch và phân phối nguồn lực cho dự án; dự toán ngân sách và quản lý chi phí dự án; giám sát và đánh giá dự án; quản lý rủi ro đầu tư;...

### **42. Ứng dụng Excel trong lĩnh vực TCNH: 3TC**

Điều kiện tiên quyết: Tin học đại cương, Nguyên lý kế toán; Tài chính doanh nghiệp 1, 2

Trang bị cho sinh viên kiến thức về việc vận dụng Excel trong giải quyết các bài toán tài chính

### **43. Thực hành phân tích báo cáo tài chính: 2 TC**

Điều kiện tiên quyết: Kế toán tài chính 1,2, Tài chính doanh nghiệp 1,2

Học phần nhằm giúp sinh viên ứng dụng những kiến thức đã học trong môn Tài chính doanh nghiệp 1 và môn Phân tích báo cáo tài chính vào excel để phân tích tình hình tài chính của các công ty cổ phần đang niêm yết

#### 44. Thực hành thẩm định tín dụng: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: Kế toán tài chính 1,2; Tài chính doanh nghiệp 1,2

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và kỹ thuật thẩm định tư cách pháp lý, năng lực tài chính, phương án và dự án đầu tư, tài sản bảo đảm để làm cơ sở đưa ra quyết định cấp tín dụng một cách hợp lý nhằm hạn chế rủi ro tín dụng

#### 45. Thực hành lập dự toán tài chính công ty: 2 TC

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp, Phân tích báo cáo tài chính, Kế toán quản trị.

Trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hành lập dự toán trong DNTM & DNSX; vận dụng kiến thức excel, kiến thức kế toán quản trị, phân tích tài chính, trong việc lập dự toán cho doanh nghiệp.

### 10. Danh sách đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình:

10.1 Danh sách giảng viên cơ hữu: (đính kèm)

10.2 Danh sách giảng viên hợp đồng thỉnh giảng: (chưa có)

### 11. Cơ sở vật chất phục vụ học tập:

11.1 Phòng thí nghiệm, thực hành:

TT	Số phòng học	Số m <sup>2</sup> /SV ngành đăng ký đào tạo	Số phòng và tên phòng thí nghiệm, thực hành	Danh mục trang thiết bị theo phòng thí nghiệm, thực hành
Phòng/Xưởng thực hành chuyên ngành (chưa kể phòng thí nghiệm các môn đại cương)				
1	<b>B13</b>		Phòng B13; phòng thực hành tin học	Gồm có: 63 máy tính và 03 Hub.
2	<b>B11-12</b>		Phòng B11-12 ; phòng thực hành tin học	Gồm có: 94 máy tính, 03 UPS và 06 HUB.
3	<b>A01</b>		Phòng A01; phòng thực hành tin học	Gồm có: 69 Máy tính và 03 Hub
4	<b>FH02</b>		Phòng FH02; phòng thực hành mô phỏng chuyên ngành	Gồm có: 60 máy tính và 03 Hub

11.2 Thư viện:

- 3.500 đầu sách chuyên ngành
- 300 máy tính kết nối Internet và Internet không dây khắp khuôn viên trường.
- Mô hình
- Tranh ảnh, sơ đồ, mô phỏng, video
- Các phần mềm chuyên dụng: mô phỏng thực hành tài chính – ngân hàng

11.3 Giáo trình, tập bài giảng:

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Nhan đề</b>	<b>Tác giả</b>	<b>NXB</b>	<b>Năm XB</b>
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin	Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính trị quốc gia	2015
2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin	Hướng dẫn học tập môn Những Nguyên lý cơ bản của CNMLN	PGS.TS. Nguyễn Thanh, PGS.TS Vũ Anh Tuấn	Thời đại	2012
3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin	Giáo trình Triết học Mác-Lênin	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính trị quốc gia	2008
4	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin	Giáo trình Kinh tế chính trị	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính trị quốc gia	2006
5	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin	Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính trị quốc gia	2006
6	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin	Lịch sử triết học	Nguyễn Thanh	Thanh Hóa	2006
7	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chính trị Quốc gia	2012
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hội đồng TW chỉ đạo biên soạn	Chính trị Quốc gia	2003
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tìm hiểu Tư tưởng Hồ Chí Minh - Hỏi và trả lời	PGS.TS. Nguyễn Thanh, TS. Lê Xuân Nam	Thời đại	2012
10	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Bộ Giáo dục và Đào tạo	NXB Chính trị quốc gia	2011
11	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Bộ Giáo dục và Đào tạo	NXB Chính trị quốc gia	2011



<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Nhan đề</b>	<b>Tác giả</b>	<b>NXB</b>	<b>Năm XB</b>
12	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Hội đồng TW chỉ đạo biên soạn	NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội	2008
13	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của CNMLN	Bộ Giáo dục và Đào tạo	NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội	2015
14	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Tìm hiểu Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản VN – Hỏi và trả lời	PGS.TS. Nguyễn Thanh, TS. Lê Xuân Nam	NXB Thời Đại	2012
15	Pháp luật đại cương	Giáo trình pháp luật đại cương	Mai Hồng Quỳ (c.b), Nguyễn Cảnh Hợp, Đỗ Văn Đại,	ĐH Sư Phạm	2015
16	Pháp luật đại cương	Lý luận Nhà nước và pháp luật (Tài liệu tham khảo)	GS. TS. Lê Minh Tâm	NXB Công an nhân dân	2008
18	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	Kỹ năng giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh	TS. Thái Trí Dũng	Thống kê	2007
19	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	Giáo trình Giao dịch và đàm phán kinh doanh	PGS.TS Hoàng Đức Thân	Thống kê	2006
20	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Vũ Cao Đàm	Giáo dục	2016
21	Anh văn căn bản	Lifelines (Elementary) – Student’s Book	Hunchinson, Tom,	Oxford University Press	1997
22	Anh văn căn bản	Lifelines (Elementary) – Workbook	Hunchinson, Tom,	Oxford University Press	1997
24	Anh văn căn bản	English Grammar in use, a self-study reference and practice book for intermediate students	Raymond Murphy	Cambridge University	2016
25	Anh văn căn bản	New interchange	Jack C. Richards	Cambridge University Press	2005

STT	Tên môn học	Nhan đề	Tác giả	NXB	Năm XB
			With Jonathan Hull and Susan Proctor		
26	Anh văn căn bản 2	Lifelines elementary	Tom Hutchinson	Oxford University Press	1999
27	Anh văn căn bản 2	New interchange	Jack C. Richards; With Jonathan Hull and Susan Proctor	Cambridge University Press	<b>2005</b>
28	Anh văn căn bản 3	Lifelines (Elementary) – Student’s Book	Hunchinson, Tom,	Oxford University Press	1997
29	Anh văn căn bản 3	Lifelines (Elementary) – Workbook	Hunchinson, Tom,	Oxford University Press	1997
30	Anh văn căn bản 3	Lifelines (Pre-intermediate) – Student’s Book	Hunchinson, Tom,	Oxford University Press	1997
31	Anh văn căn bản 3	Lifelines (Pre-intermediate) – Workbook	Hunchinson, Tom,	Oxford University Press	1997
32	Anh văn căn bản 3	English Grammar in use, a self-study reference and practice book for intermediate students	Raymond Murphy	Cambridge University	2016
33	Anh văn căn bản 3	New interchange	Jack C. Richards With Jonathan Hull and Susan Proctor	Cambridge University Press	<b>2005</b>
34	Anh văn ToEIC 1	Starter toEIC-Third Edition	Anne Taylor & Casey Malarcher	First News-Tri Viet	2007

STT	Tên môn học	Nhan đề	Tác giả	NXB	Năm XB
35	Anh văn Toeic 1	Longman Preparation Series for the Toeic Tests	Lin Lougheed	Pearson	2012
36	Anh văn Toeic 2	Starter toeic	Anne Taylor	First News-Tri Viet	2008
37	Anh văn Toeic 2	Developing skills for the Toeic Tests	Paul Edmunds & Anne Taylor	First News-Tri Viet	2007
38	Anh văn Toeic 2	Longman preparation series for the toeic tests	Lin Lougheed	Pearson	2012
39	Anh văn Toeic 3	Developing skills for the Toeic Tests	Paul Edmunds & Anne Taylor	First News-Tri Viet	2014
40	Anh văn Toeic 3	Longman preparation series for the toeic tests	Lin Lougheed	Pearson	2012
41	Toán cao cấp C	Toán Cao cấp C1 và một số ứng dụng trong kinh doanh	Nguyễn Quốc Hưng	NXB ĐH Quốc gia TP. HCM	2009
42	Toán cao cấp C	Toán Cao cấp	Đỗ Công Khanh (Chủ biên)	NXB ĐH Quốc gia TP. HCM	2010
43	Toán cao cấp C	Bài tập toán cao cấp – Tập 2: Phép tính giải tích một biến số	Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh	NXB Giáo dục	2012
44	Toán cao cấp C	Toán Cao Cấp: Giải tích hàm một biến	Đỗ Công Khanh, Nguyễn Minh Hằng, Ngô Thu Lương	NXB. ĐHQG TP. HCM	2010
45	Toán cao cấp C	Toán cao cấp – tập I	Nguyễn Đình Trí (Chủ biên)	Giáo dục	2008
46	Toán cao cấp C	Toán cao cấp – tập II	Nguyễn Đình Trí (Chủ biên)	Giáo dục	2008
47	Toán cao cấp C	Toán cao cấp – tập III	Nguyễn Đình Trí (Chủ biên)	Giáo dục	2008

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Nhan đề</b>	<b>Tác giả</b>	<b>NXB</b>	<b>Năm XB</b>
48	Lý thuyết xác suất và thống kê	Lý thuyết xác suất và Thống kê toán	Nguyễn Thanh Sơn; Lê Khánh Luận	Thống kê	2007
49	Lý thuyết xác suất và thống kê	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Nguyễn Cao Văn (c.b), Ngô Văn Thứ, Trần Thái Ninh	Đại học Kinh tế Quốc dân	2015
50	Lý thuyết xác suất và thống kê	Bài tập Xác suất Thống kê	Lê Khánh Luận; Nguyễn Thanh Sơn Phạm Trí Cao	Thống kê	2008
51	Tin học đại cương	Giáo trình Tin học đại cương	Trần Đình Khang	Bách khoa Hà Nội	2015
53	Giáo dục thể chất 1	Giáo trình thể dục cơ bản	Phan Thế Nguyên, Lê Thị Thanh Thủy	Thể dục Thể thao	2005
55	Giáo dục thể chất 1	Hướng dẫn Công tác y tế, giáo dục thể chất, hoạt động thể thao & phòng chống tệ nạn xã hội trong nhà trường	Quý Lâm, Kim Phượng	Lao động	2015
57	Giáo dục thể chất 2	101 Bài Luyện Tập Môn Bóng Chuyền	Peggy Martin	Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh	2010
58	Giáo dục thể chất 2	Những Nguyên Tắc Bóng Chuyền Cơ Bản	Trần Hùng	Bách Khoa Hà Nội	2014
59	Giáo dục thể chất 2	Giáo trình Bóng chuyền	Nguyễn Hiệp, Đặng Đức Xuyên	Thể dục thể thao	2015
60	Giáo dục quốc phòng – an ninh	Giáo dục QP-AN tập 1 (dùng cho SV các trường Đại học, Cao đẳng)	Đào Huy Hiệp, .....	Giáo dục	2008
61	Giáo dục quốc phòng – an ninh	Giáo dục QP-AN tập 2 (dùng cho SV các trường Đại học, Cao đẳng)	Nguyễn Tiến Hải, .....	Giáo dục	2008

STT	Tên môn học	Nhan đề	Tác giả	NXB	Năm XB
62	Giáo dục quốc phòng – an ninh	Tài liệu tập huấn giáo viên GDQP-AN	Vụ GDQP	Vụ GDQP	2012
63	Công tác quốc phòng - an ninh	Giáo dục QP-AN tập 1 (dùng cho SV các trường Đại học, Cao đẳng)	Đào Huy Hiệp, .....	Giáo dục	2008
64	Công tác quốc phòng - an ninh	Giáo dục QP-AN tập 2 (dùng cho SV các trường Đại học, Cao đẳng)	Nguyễn Tiến Hải, .....	Giáo dục	2008
65	Công tác quốc phòng - an ninh	Tài liệu tập huấn giáo viên GDQP-AN	Vụ GDQP	Vụ GDQP	2012
66	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	Giáo dục QP-AN tập 1 (dùng cho SV các trường Đại học, Cao đẳng)	Đào Huy Hiệp, .....	Giáo dục	2008
67	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	Giáo dục QP-AN tập 2 (dùng cho SV các trường Đại học, Cao đẳng)	Nguyễn Tiến Hải, .....	Giáo dục	2008
68	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	Tài liệu tập huấn giáo viên GDQP-AN	Vụ GDQP	Vụ GDQP	2012
69	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Soạn thảo văn bản & Công tác văn thư lưu trữ	Đông Thị Thanh Phương & Nguyễn Thị Ngọc An	NXB Tổng hợp Tp.HCM	2011
70	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Kỹ thuật soạn thảo văn bản quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh	<a href="#">Nguyễn Thế Phán</a>	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân	2008
71	Kinh tế vi mô	Giáo trình Kinh tế vi mô	Lê Bảo Lâm	NXB Lao động - xã hội	2007
72	Kinh tế vi mô	Kinh tế học vi mô	N.Gregory Mankiw		2014
73	Kinh tế vĩ mô	Kinh tế vĩ mô	Dương Tấn Diệp	NXB Thống kê	2007

STT	Tên môn học	Nhan đề	Tác giả	NXB	Năm XB
74	Kinh tế vĩ mô	Câu hỏi - bài tập - trắc nghiệm kinh tế vĩ mô	Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ...	Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	2016
75	Nguyên lý thống kê kinh tế	Nguyên lý thống kê kinh tế	Nguyễn Thị Hồng Hà	Phương Đông	2011
76	Nguyên lý thống kê kinh tế	Giáo trình nguyên lý thống kê kinh tế	Hà Văn Sơn	Thống kê	2010
77	Nguyên lý thống kê kinh tế	Nguyên lý thống kê	Nguyễn Thị Kim Thúy	NXB Văn hóa Sài Gòn	2009
78	Nguyên lý kế toán	Nguyên lý kế toán	Khoa Kế toán – Bộ môn NLKT Trường ĐH Kinh tế TP HCM	Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	2016
79	Nguyên lý kế toán	Giáo trình Nguyên lý kế toán	TS. Lê Thị Thanh Hà và TS. Trần Thị Kỳ	Thống kê	2009
80	Nguyên lý kế toán	26 chuẩn mực Kế toán Việt Nam	Bộ tài chính - Vụ chế độ Kế toán và kiểm toán	Thống kê	2008
81	Luật kinh tế	Luật kinh tế	Lê Văn Hưng	NXB Đại học quốc gia	2007
82	Luật kinh tế	Giáo trình Pháp luật kinh tế	TS. Nguyễn Hợp Toàn (c.b), Vũ Văn Ngọc, Nguyễn Hoàng Vân...	Đại học Kinh tế Quốc dân	2015
83	Kinh tế lượng	Giáo trình Kinh tế lượng	Hoàng Ngọc Nhậm	NXB LD-XH	2008
84	Kinh tế lượng	Bài tập Kinh tế lượng	Hoàng Ngọc Nhậm	NXB LD-XH	2008
85	Quản trị học	Giáo trình Quản trị học	Nguyễn Thị Liên Diệp	Lao động Xã hội	2015

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Nhan đề</b>	<b>Tác giả</b>	<b>NXB</b>	<b>Năm XB</b>
86	Quản trị học	Giáo trình Quản trị học	Phan Thị Minh Châu, Nguyễn Thị Liên Diệp	Phương Đông	2009
87	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 1	Tiền tệ ngân hàng	Lê Thị Tuyết Hoa	Thống kê	2008
88	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 1	Nhập môn tài chính - tiền tệ	TS. Sử Đình Thành, TS. Vũ Thị Minh Hằng	Lao động Xã hội	2008
89	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 2	Nhập môn tài chính - tiền tệ	PGS. TS. Sử Đình Thành, TS. Vũ Thị Minh Hằng,	Lao động Xã hội	2008
90	Nhập môn Tài chính – Tiền tệ 2	Tiền tệ ngân hàng	TS. Lê Thị Tuyết Hoa	Thống kê	2007
91	Tài chính doanh nghiệp 1	Quản trị tài chính	Eugene F. Brigham & Houston	NXB Cengage	2009
92	Tài chính doanh nghiệp 1	Quản trị tài chính	TS. Nguyễn Văn Thuận	NXB Thống kê	2009
93	Tài chính quốc tế	Giáo trình Tài chính quốc tế	PGS.TS. Nguyễn Văn Tiến	Thống Kê	2012
94	Tài chính quốc tế	Tài chính quốc tế	Jeff Madura	Cengage Learning	2012
95	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	PGS. TS Nguyễn Đăng Dờn	Kinh tế Tp Hồ Chí Minh	2014
96	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	PGS. TS. Lê Văn Tề	Thống kê	2007
97	Thuế	Thuế 1	TS. Lê Quang Cường - TS. Nguyễn Kim Quyển	Kinh tế Tp. HCM	2016
98	Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp	Phân tích tài chính doanh nghiệp	ThS. Ngô Kim Phượng	Lao động	2013
99	Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp	Phân tích báo cáo tài chính,	TS. Phan Đức Dũng	Thống kê	2015

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Nhan đề</b>	<b>Tác giả</b>	<b>NXB</b>	<b>Năm XB</b>
100	Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp	Phân tích báo cáo tài chính	Martin Fridson - Fernando Alvarez	Kinh tế TP. HCM	2013
101	Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp	Báo cáo & Phân tích tài chính doanh nghiệp	PGS. TS Phạm Văn Dược	Giao thông vận tải	2010
102	Tài chính doanh nghiệp 2	Tài chính doanh nghiệp căn bản	PGS. TS Nguyễn Minh Kiều	Thống kê	2012
103	Tài chính doanh nghiệp 2	Quản trị tài chính	Eugene F. Brigham & Houston	Cengage	2009
104	Tài chính doanh nghiệp 2	Quản trị tài chính	TS. Nguyễn Văn Thuận	Thống kê	2009
105	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Nguyễn Mạnh Quân	NXB ĐH Kinh tế Quốc dân	2011
106	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Đạo đức trong kinh doanh	Phạm Quốc Toàn	NXB Thống kê	2007
107	Marketing căn bản	Giáo trình Marketing căn bản	Trần Minh Đạo	Giáo dục	2011
108	Marketing căn bản	Giáo Trình Marketing Căn Bản	TS. Nguyễn Văn Hùng (Chủ biên)	Kinh Tế TPHCM	2013
109	Kiểm toán căn bản	Kiểm toán (tập 1)	Bộ môn Kiểm toán – Khoa Kế toán Kiểm toán Trường ĐH Kinh tế Tp. HCM	Kinh tế TPHCM	2014
110	Kiểm toán căn bản	Kiểm toán nội bộ hiện đại	Vitor Z. Brink and Herbert Witt	Tài Chính	2000
111	Kiểm toán căn bản	26 chuẩn mực kế toán Việt Nam	Bộ Tài Chính	Tài chính	2008
112	Tài chính doanh nghiệp 3	Tài chính doanh nghiệp căn bản	PGS. TS Nguyễn Minh Kiều	Thống kê	2012



STT	Tên môn học	Nhan đề	Tác giả	NXB	Năm XB
113	Tài chính doanh nghiệp 3	Quản trị tài chính	Eugene F. Brigham & Houston	Cengage	2009
114	Tài chính doanh nghiệp 3	Quản trị tài chính	TS. Nguyễn Văn Thuận	Thống kê	2009
115	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Giáo trình thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Nguyễn Quốc Ân, Phạm Thị Thu Hà, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Quang Thu	Kinh tế Tp. HCM	2012
116	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư.	PGS. TS Phước Minh Hiệp, Th.S Lê Thị Vân Đan	NXB Thống Kê	2011
117	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Giáo trình Lập dự án đầu tư.	Nguyễn Bạch Nguyệt và các cộng sự	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	2008
118	Thị trường chứng khoán	Thị Trường Chứng Khoán	PGS.TS. Bùi Kim Yên	Lao động Xã hội	2013
119	Thị trường chứng khoán	Bài Tập và Bài Giải Phân tích chứng Khoán và định giá chứng khoán	Bùi Kim Yên	Thống kê	2008
120	Thị trường chứng khoán	Giáo Trình Thị Trường chứng Khoán	Bạch Đức Hiền	Tài chính	2008
121	Kế toán quản trị	Kế toán quản trị.	Chủ biên: TS. Đoàn Ngọc Quế - ThS. Đào Tất Thắng - TS. Lê Đình Trục	Kinh tế TP.HCM	2015
122	Kế toán quản trị	Giáo trình Kế toán quản trị	ThS. Bùi Văn Trường	Lao động - Xã hội	2010
123	Thanh toán quốc tế	Giáo trình thanh toán quốc tế -	PGS. TS. Đỗ Linh Hiệp	Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	2012

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Nhan đề</b>	<b>Tác giả</b>	<b>NXB</b>	<b>Năm XB</b>
124	Thanh toán quốc tế	Giáo trình thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương	PGS.TS. Nguyễn Văn Tiên	Thống kê	2011
125	Tín dụng ngân hàng	Giáo Trình Tín Dụng Ngân Hàng	PGS.TS. Nguyễn Văn Tiên - TS. Nguyễn Thị Lan	Thống Kê	2014
126	Tín dụng ngân hàng	Nghiệp vụ tín dụng ngân hàng	TS. Bùi Diệu Anh	Phương Đông	2009
127	Kế toán tài chính 1	Giáo trình Kế toán tài chính – Tái bản lần 4 – Quyển 1	Bộ môn Kế toán tài chính	Kinh tế TPHCM	2016
128	Kế toán tài chính 1	Thông tư 200/2014/TT-BTC	Bộ tài chính		2014
129	Kế toán tài chính 1	26 chuẩn mực Kế toán Việt Nam	Bộ tài chính - Vụ chế độ Kế toán và kiểm toán	Thống kê	2008
130	Kế toán tài chính 1	Kế toán chi phí	Bộ môn Kế toán quản trị - phân tích hoạt động kinh doanh	Kinh tế TPHCM	2015
131	Kế toán tài chính 2	Giáo trình Kế toán tài chính – Tái bản lần 4 – Quyển 2	Bộ môn Kế toán tài chính	Kinh tế TPHCM	2016
132	Kế toán tài chính 2	Thông tư 200/2014/TT-BTC	Bộ tài chính		2014
133	Kế toán tài chính 2	26 chuẩn mực Kế toán Việt Nam	Bộ tài chính - Vụ chế độ Kế toán và kiểm toán	Thống kê	2008
134	Kế toán tài chính 2	Kế toán chi phí	Bộ môn Kế toán quản trị - phân tích hoạt động kinh doanh	Kinh tế TPHCM	2015
135	Quản trị dự án	Quản trị dự án hiện đại	Nguyễn Văn Dung.	NXB Tài chính.	2010
136	Quản trị dự án	Giáo trình Quản lý dự án	Từ Quang Phương	NXB Đại học Kinh tế Quốc	2014

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Nhan đề</b>	<b>Tác giả</b>	<b>NXB</b>	<b>Năm XB</b>
				dân.	
137	Ứng dụng Excel trong lĩnh vực TCNH	Excel Ứng Dụng Phân Tích H&KD & TCKT	TS. Đinh Thế Hiền	NXB Lao Động – Xã Hội	2005
138	Ứng dụng Excel trong lĩnh vực TCNH	Định giá các lợi ích tài chính qua các hàm tài chính excel	Đỗ Thiên Anh Tuấn	NXB Thống Kê	2009
139	Ứng dụng Excel trong lĩnh vực TCNH	Ứng dụng Excel trong giải quyết các bài toán kinh tế	Trịnh Hoài Sơn	NXB Giáo Dục Việt Nam	2010
140	Ứng dụng Excel trong lĩnh vực TCNH	Mô hình tài chính cơ bản	TS. Trần Thế Sao	NXB Phương Đông	2013
141	Thực hành phân tích báo cáo tài chính	Phân tích tài chính doanh nghiệp	ThS. Ngô Kim Phượng - TS. Lê Thị Thanh Hà - ThS. Lê Mạnh Hưng - ThS. Lê Hoàng Vĩnh	ĐHQG Tp. HCM	2010
142	Thực hành phân tích báo cáo tài chính	Phân tích báo cáo tài chính	TS. Phan Đức Dũng	NXB Thống kê	2015
143	Thực hành phân tích báo cáo tài chính	Phân tích báo cáo tài chính	Martin Fridson - Fernando Alvarez	Kinh tế TP. HCM	2013
144	Thực hành phân tích báo cáo tài chính	Báo cáo & Phân tích tài chính doanh nghiệp	PGS. TS. Phạm Văn Dục	Giao thông vận tải	2010
145	Thực hành thẩm định tín dụng	Tín Dụng và Thẩm Định Tín Dụng Ngân Hàng	PGS. TS. Nguyễn Minh Kiều	Tài Chính	2009
146	Thực hành thẩm định tín dụng	Giáo trình thẩm định tín dụng	PGS. TS. Trần Thị Xuân Hương	Kinh tế TP. HCM	2013
147	Thực hành lập dự toán tài chính công ty	Kế toán quản trị	TS. Lê Đình Trục	NXB Lao động	2011
148	Thực hành lập dự toán tài chính công ty	Tài chính doanh nghiệp hiện đại	PGS TS. Trần Ngọc Thơ	NXB Thống Kê	2005

## **12. Hướng dẫn thực hiện chương trình:**

12.1 Các khoa thực hiện lập Đề cương chi tiết học phần, trình duyệt và cung cấp cho sinh viên, giảng viên trước khi giảng dạy và học tập.

12.2 Căn cứ kế hoạch giảng dạy trong Chương trình, các phòng, khoa, đơn vị trực thuộc trường triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo.

**HIỆU TRƯỞNG**



**TS. LÊ BÍCH PHƯƠNG**